

PHẬT NÓI KINH ĐỊA TẠNG BỒ TÁT ĐÀ LA NI

Việt dịch: HUYỀN THANH

Như vậy tôi nghe. Một thời Đức Phật ngự tại núi **Khư La Đè Gia** (Khadiraka) là nơi cư trú của **Mâu Ni Tiên** (Muṇi-ṛṣi) cùng với chúng Đại Tỳ Khưu, vô lượng vô số đại chúng Thanh Văn, vô lượng vô biên Bồ Tát Ma Ha Tát không thể tính đếm được cùng đến dự

Nói **Nguyệt Tạng** xong. Bấy giờ ở phương Nam có đám mây hương lớn tuôn mưa thơm lớn, đám mây hoa lớn tuôn mưa hoa lớn, đám mây vô lượng **Anh Lạc** (Maktāhāra) tuôn mưa mọi loại Anh Lạc, đám mây quần áo lớn tuôn mưa quần áo lớn

Ở núi Khư La Đè Gia là nơi cư trú của Mâu Ni Tiên thảy đều tràn khắp các cơn mưa lớn ấy. Đám mây lớn dày đặc tuôn mưa hương, hoa, quần áo, Anh Lạc.... cũng nói vô lượng **Pháp Âm** (Dharma-svara)

Thứ tự như vậy cho đến rộng nói tiếng **Tam Quy**, tiếng **Trì Giới**, tiếng **Niệm Định Tổng Trì**, tiếng **Không Vô Tướng Vô Nguyên**, tiếng **Ly Dục**, tiếng **hình sắc** như bọt nổi, tiếng **Cảm Giác** như bong bóng nước, tiếng **Tri Giác** như đợi nước dưới ánh nắng, tiếng **Hoạt động** Tâm Ý như cây chuối bị lột bẹ, tiếng **Nhận Thức** như huyền, tiếng **Vô Thường** Khổ Không Vô Ngã, tiếng **Tàm Quý**, tiếng **Niệm Xứ**, tiếng **Tử Bi Hỷ Xả**, tiếng chứng các Pháp, tiếng **Niết Bàn** không có hang nhà, tiếng **ba Thùa**, tiếng **Chuyển bánh xe** Pháp, tiếng **Thành tựu** chúng sinh, tiếng **vượt qua ba nẻo ác**, tiếng **sáu Ba La Mật**, tiếng **Phương Tiện Thiện Xảo** cho đến **dày đủ mười Địa**, tiếng **Du Hý Thần Thông**, tiếng **Du Hý Vô Thượng Đại Thùa**, tiếng **A Bệ Bạt Trí**, tiếng **Vô Sinh Pháp Nhẫn**, tiếng **vào biển Phật**

Các Chúng đến dự đều thấy mọi loại mưa, cũng nghe âm thanh của vô lượng các Pháp, tiếng quần áo vật nghiêm sức tùy theo ý

Lại nữa, đều thấy hai bàn tay có viên ngọc Như Ý tuôn mưa báu Như Ý. Báu Như Ý ấy đều tuôn ra ánh sáng, trong ánh sáng như vậy đều thấy tất cả chư Phật của hằng sa Thế Giới ở mười phương, các cõi Phật này đều có Bồ Tát tự vây quanh

Trong ánh sáng ấy nhìn thấy hết các Thế Giới của chư Phật ở mười phương. Nếu người có bệnh nương nhờ ánh sáng chạm vào thân thời đều trừ khỏi mọi bệnh. Tất cả sự trói buộc với kẽ ống với sự chết... được ánh sáng chạm vào thân đều được giải thoát

Nếu thân làm việc ác, miệng nói việc ác, ý hành việc ác... được ánh sáng chạm vào thân thì đều trừ được ba ác

Nếu các chúng sinh bị đói khát nương nhờ ánh sáng chạm vào thân cũng đều được no đủ. Mọi thứ trách phạt khiến cho thân bị khổ đau bức bách, thiếu hụt quần áo vật nghiêm sức Anh Lạc mọi loại vật dụng.... nương nhờ ánh sáng chạm vào thân thời tùy theo điều nhớ nghĩ thấy đều đầy đủ

Nếu có sát sinh, trộm cắp, tà dâm, nói hư vọng, nói thêu dệt, nói chia rẽ, nói lời ác, mắng chửi... nương nhờ ánh sáng chạm vào thân thời nhóm ác như vậy thấy đều được trừ

Các chúng sinh có sự đau khổ do mong cầu chẳng được, nương nhờ ánh sáng chạm vào thân thấy đều nhận được niềm vui

Ánh sáng trong sạch đều không có che chướng, gió mây, bụi, mưa cuồng với các uế, khổ não, cay đắng, âm thanh chẳng lành cho đến va chạm với điều ác đáng sợ đều

được trừ diệt, xa lìa các ác. Tất cả tà ngụy, siểm khúc cũng đều không còn. Tất cả ác dục đều được vứt bỏ. Các Diệu Thắng Lạc, tất cả đều hội tập

Bấy giờ Chúng Hội thấy đều bèn chắc khó lay động, bất động như mặt đất, tâm không có đi lại chẳng thể đoạn hoại.

Như vậy Đại Chúng được điều chưa từng có **Do nhân duyên nào mà thân thể của chúng ta ngày nay đều lớn nặng, chẳng thể tự thăng?**

Ngay lúc bấy giờ có một vị Đế Thích tên là **Tịnh Hữu** ở trong Đại Chúng có chỗ ngồi chắp xa

Khi đó **Tịnh Hữu** liền từ chỗ ngồi đứng dậy, chỉnh sửa quần áo, quỳ gối phải sát đất, chắp tay hướng về Đức Phật dùng Kệ hỏi rằng

Đáng nói thật thấy thật

Trụ thật, **Mâu Ni Tôn**

Trụ lâu ở Pháp Hành

Nguyễn xin diễn nói Pháp

Phật vì Nhân Duyên thật

Diệt khổ của chúng sinh

Vì sao ở chốn này

Tuôn rơi đủ loại mưa?

Đại Chúng đều vui thích

Tâm sinh tin an vui

Mở bày các nghi hoặc

Khiến trụ ở **Đại Thừa** (Mahā-yāna)

Thân khó động như đất

Với tất cả Người, Trời

Đều thấy tướng như vậy

Đại Chúng đều khởi nghi

Hai tay đều hiện ra

Báu Ma Ni tỏa sáng

Tất cả áo, vòng hoa

Đủ vật trang điểm thân

Ruộng Phước (Puṇya-kṣetra) của mười phương

Lìa tất cả lỗi ác

Mọi khổ được ngưng nghỉ

Đều Nhân Duyên cứu đời

Tất cả các Trời Người

Không thể nói nhân duyên

Sức Thần Thông của ai

Mà đi đến chốn này

Là Phật, các Bồ Tát

Hàng **Phạm** (Brahma), **Ma** (Māra), **Đế Thích** (Indra)?

Nguyễn xin **Cứu Thế** nói

Nhân Duyên của Thần Thông

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo Tịnh Hữu Đế Thích rằng: “Như vậy! Như vậy! Nay ông hãy lắng nghe! Ta sẽ diễn nói

Dây là **Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát** (Ksiti-garbha Bodhi-satva mahā-satva) ở vô lượng a tăng kỳ kiếp vì đời ác **năm trược** (Pañca-kaśāya), thành tựu chúng sinh cho nên đi đến chốn này cùng với tám mươi tần bà na no tha trăm ngàn úc đặng Đại Bồ Tát đến dự, đều vì lễ bái cúng dường cung kính

Vì muốn thấy Đại Chúng tập hội, muốn nghe Đại Chúng khởi tùy vui cho nên
Địa Tạng Bồ Tát tác tướng Sa Môn, hiện sức Thần Thông làm nơi biến hóa mà có việc
đại trang nghiêm của nhóm như vậy

Cũng là vô lượng Công Đức chẳng thể luận bàn của Như Lai

Cũng có tên là **Chính Pháp Phục Tàng** của Thanh Văn, Bích Chi Phật

Cũng có tên là báu báu lớn của báu **Giải Thoát Trí**

Cũng gọi là Pháp của Bồ Tát cứu thế

Cũng gọi là **Niết Bàn Đạo Sư Thương Chủ** giống như viên ngọc báu Như Ý
làm cho đây đủ sự mong cầu, cũng như báu báu của tất cả người đi buôn

Cũng như đại địa hay sinh căn lành

Cũng là Niết Bàn, Cầu Pháp Thần Khí

Cũng là cái bình chứa Công Đức trong sạch

Cũng là mặt trời mặt trăng chiếu sáng chốn đi

Cũng là ngọn đuốc lớn của cõi Hắc Âm U Minh

Như mặt trăng làm trong mát sức nóng của Phiền Não

Như kẻ không có chân được cỗ xe Như Ý

Như kẻ loạn tâm được mùi vị Cam Lộ

Như người già yếu gấp cây gậy, ghé ngồi

Là gốc rễ của ruộng Phước lớn, tâm buông bỏ không ngưng trệ

Như cứu nạn khổ cho đời sau

Như khởi bạn thân làm mây lọng trù lửa nóng Kiết Sư

Như viên ngọc Tịnh Thủy trù uế trước.

Như khởi con đường chính vượt qua lối đi hiểm nạn

Là giường nằm an ổn cho người bệnh nặng

Là chiếc xe do bốn con ngựa kéo đi qua cây cầu sinh tử

Cũng là chiếc thuyền lớn Vô Thượng vượt qua bờ bên kia

Là quả báo thắng diệu của ba căn lành

Là cỗ xe lớn tối thượng của các **Thí Giả** (người bô thí)

Giữ Giới (Śīla) chẳng lay động như núi **Tu Di** (Sumeru)

Tinh tiến (Vīrya) khó hoại giống như Kim Cương

Nhẫn nhục (Kṣanti) bền chắc cũng như Đại Địa

Tổng trì Chính Pháp, tâm không có ba Tướng

Thiền Định (Dhyāna) trang nghiêm như vòng hoa màu nhiệm

Trí Tuệ (Prajña) sâu rộng giống như biển lớn

Tâm không có sự nương dựa giống như Hu Không

Phương Tiện (Upāya) không nhiễm dính như mọi đám hoa

Ở chỗ Ngoại Đạo như vua Sư Tử

Xa lìa phiền não như Tê Giác một sừng

Diệt các Kiết Sư như rửa bụi dơ

Hay trừ xú uế như gió thổi mạnh

Hộ giúp người có bệnh như Thầy Thuốc giỏi

Hay trừ mọi bệnh như Diệu Dược Vương

Đoạn trừ phiền não như cầm cây kiềm bén

Vì kẻ sợ hãi, làm Đại Thân Hữu

Phòng các oán địch như thành hào bền chắc

Hay trừ uế trước như nước trong sạch

Cứu tế các sự đói khát giống như nhung quả (Quả mềm nhỏ)

Cũng là quần áo tối thắt cho người lõa lồ

Làm mây lọng kín che cho kẻ bị nóng bức

Đầy đủ quả báo căn lành như vậy, trong sạch bậc nhất bền chắc chẳng hoại, chốn Diệu Sắc hay sinh thọ lạc. Ở nơi Đại Hội hay sinh Tàm Quý (biết xấu hổ) trừ các Kiết Sư. Chỗ hành Thiền Định nương vào Bốn **Chính Càn**, bốn **Nhiếp**. Khoi dòng Nhẫn Nhục, Đại Địa cũng như Tu Di. Tống trì sâu rộng như biển lớn. Thần Túc tự tại không có ngăn ngại như Hư Không. Hàng phục các Ma. Tất cả Kết Tập tu hành Chính Đạo, vô lượng Thiền Định. Cũng làm bãi chầu ngọc của **Nhất Thiết Chủng Chủng Trí**, hay chuyển bánh xe Pháp thanh tịnh vô thượng

Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát vì muốn đi đến nên trước tiên hiện điểm lành này, cũng vì cung kính cúng dường Ta cho nên đi đến chốn này.

Đức Phật lại khen ngợi Địa Tạng Bồ Tát rằng: “Ông đến từ phương Nam cùng với tâm mươi lần bà trăm ngàn na do tha Bồ Tát dùng sức thần thông đều đi đến chốn này”

Hết thảy Bồ Tát đều hiện tướng Thanh Văn ở trước mặt Đức Nhu Lai, đinh lễ chân Phật, chuyên theo bên phải ba vòng, liền chắp tay lại rồi nói Kệ rằng:

Lưỡng Túc Tối Thắng Đại Đạo Sư

Luôn tu nơi **Tù** (Maitra), phát Tâm lành
Hay sinh Nhẫn Nhục như đại địa
Giải thoát chúng sinh, trừ giận ghét
Đầy đủ các tướng tốt cực lớn
Mà hay nghiêm sức tất cả Giới
Hay mãn tất cả các ruộng Phước
Thường tu Thật Ngữ với Đại Từ
Hay thảy đoạn trừ các lười **Thọ** (Vedana)
Đầy hay như thật khéo an trú
Bỏ các nỗi Phật thanh tịnh khác
Chúng sinh trong đó đủ căn lành
Bản Nguyệt muôn độ đời ác trược
Thành tựu tất cả các chúng sinh
Hay sinh Kiên Cố Càn, Tinh Tiết
Vượt hơn vô lượng các **Khổ Hạnh** (duṣkara-caryā, hay **tapas**)
Thường tu nơi đáng sợ **khó hành** (duṣkara)
Vượt hơn vô lượng các Khổ Hạnh
Bồ Thí (Dāna), **Trì Giới** (Śīla), **Nhẫn** (Kṣānti), **Tinh Tiết** (Vīrya)
Tu tập **Thiền Định** (Dhyāna) với **Trí Tuệ** (Prajña)
Vô số chư Phật, hàng Bồ Tát
Thanh Văn, Đại Chúng đều cúng dường
Cấp đủ thuốc thang bệnh, đói khát
Cứu độ tất cả các trói buộc

Con từ xưa nay buông thân mệnh
Vì lợi chúng sinh không tham tiếc
Thường vì Pháp nên buông bỏ thân
Da, xương, thịt, máu cho chúng sinh
Được mọi lợi lạc đều buông xả
Có Đại Từ Bi vì tất cả
Nơi lười phiền não của chúng sinh
Tu hành **Tịch Diệt** (vyupaśama) đều siêu độ
Đóng kín tất cả sáu **Căn Tình** (vui, giận, buồn, thích, yêu, ác)
Thường hay xa lìa nơi các **Dục** (chanda, hay **rajas**)

Tu **Khô** (duḥkha) **Vô Thường** (anityā) **Không** (śūnya) **Vô Ngã** (nirātmāna)
 Cũng khéo quán sát nơi **Thế Đế** (samvṛti-satya)
 Các **Nhân** (Hetu) khô sở, gốc **Ái Dục**
 Đều hay khô cạn các phiền não
 Dùng Nghĩa này nêu nghiệp sáu Tình
 Hay khéo đoạn trừ tất cả **Ái** (Tṛṣṇa)
 Hay tu vô lượng **môn Đại Bi** (Mahā-kāruṇa-mukhe)
 Phổ cập tất cả các Quần Sinh
 Con vốn chẳng buông Thệ Nguyên lớn
 Mà cũng chẳng trụ **Thắng Bồ Đề**
 Tất cả chúng sinh, **Tướng Như Như**
 Cũng thấy Quần Manh (người bị mù) chịu khổ bức
 Như vậy suy tư vì chúng sinh
 Liên hay siêng tu Đại Tinh Tiết
 Phát khởi Tinh Tiết, Thí, Giới, Nhẫn
 Tu các Thiền Định với Trí Tuệ
 Giống như bà mẹ có một con
 Luôn dùng **Tâm Từ** (Maitra-citta) mà nuôi dưỡng

Người nơi chúng sinh cũng như vậy
 Thường hay chu cấp cho tất cả
 Vì thế người mau được **Bồ Đề** (Bodhi)
 Độ thoát tất cả vô lượng chúng
 Thệ nguyên chẳng bỏ một chúng sinh
 Không gì không trụ: Thí, Giới, Nhẫn
 Tinh Tiết, Thiên Định, tu Trí Tuệ
 Thường hay ở trong thời **Mạt Thế** (paścima-kāla)
Cầu nơi **Vô Thường Thắng Bồ Đề**
 Vì thế cứu đời nơi Mạt Kiếp
 Mau được **Tối Thắng Vô Thường Đạo**
 Điều phục nhóm **Ma** (māra), **Dạ Xoa** (Yakṣa) ác
 Các **Rồng** (Nāga), **Thần** (Devatā) cùng với **Người** (Manuṣya) ác
 Giống như **Kim Cương** (Vajra) chặt các **Kết** (bandhana, hay samyojana)
 Đều hay an trụ các **Thánh Đạo** (Ārya-mārga)
 Vì vô lượng Chúng nên **thọ ký** (Vyākaraṇa)
 Thường thành **Bồ Đề Vô Thường Đạo**
 Công Đức Tối Thắng Minh Trí Giả
 Là đại tướng của **ruộng phước thật** (Chân Phước Diền)
 Nơi vô lượng giới, làm **cứu thế**
 Đều che tất cả các quần sinh
 Ở mươi phương Giới làm ruộng Phước
 Danh tiếng vang xa tràn tất cả
 Thế nên tất cả các Bồ Tát
 Đều hay buông xả việc riêng mình
 Là người, Thần Túc mà lai tập
 Đều đến Thế Tôn Đại Mâu Ni
 Nguyện xin Như Lai riêng diễn nói
 Nếu người được nghe đều vui vẻ
 Đã nghe Pháp xong, siêng tinh tiến

Thường được tu học **Đạo Bồ Đề** (Bodhi-mārga)
Đều giống sức Đại Tướng ở biển
Sẽ mau được gần nơi Bồ Đề
Chưa từng nghe thấy, khiến đại tập
Vì thế các ngươi đều đến hội
Có mười ba úc các Dạ Xoa
Làm điều tàn hại, ăn máu thịt
Mau buông các ác đến nơi này
An trụ Đạo Tối Thắng Vô Thượng

Có được Nhẫn Nhục Đà La Ni
Có được các Thiên Định tối diệu
Có xong được chứng, hết các **Lậu**
Vô Trước La Hán Nhân Trung Tôn (A La Hán không nhiễm dính là bậc Tôn
Quý trong loài người)

Có hay khéo tu **bốn Vô Lượng**
Có hay trụ nơi **bốn Nhiếp Pháp**
Có được **bốn Biện Tài** tối thắng
Lại có được tu các Pháp Nhẫn
Có được Tam Muội Thủ Lăng Nghiêm
Có được Hu Không Trí Tuệ Nhẫn
Có được Vô Sinh, các Pháp Nhẫn
Đều nhân Pháp do Thế Tôn nói
Chế ngự tất cả các Dị Học
Chín mươi sáu loại nhóm Ngoại Đạo
Tồi phục tất cả Ma Oán xong
Đều là sức Đại Tướng cứu thế
Đóng kín Địa Ngục, Quỷ, Súc Sinh
Lợi ích tất cả chúng Trời Người
Thế nên các chúng sinh chân thật
Đều đi đến tập Thần Lực Phật

Đói khát, bệnh dịch, kiếp đao binh
Đều ở ngày nay mà tiêu diệt
Nếu tự mù mờ mắt Chính Đạo
Các chúng sinh này khiến giải thoát
Vô lượng kẻ phiền não cuồng loạn
Thảy đều an trí nèo Tịch Diệt
Khiến chúng đều hay buông Nghiệp xong
Vì lẽ Như Lai nên đến đây

Vô lượng Thế Giới, úc cõi Phật
Đều là nơi Cứu Thế cư ngụ
Danh vang mười phương, xưng vô lượng
Chúng con nghe xong nên đến đây
Biển Công Đức Nhất Thiết Chủng Trí
Được nghe tướng chân thật như vậy
Độ thoát tất cả các chúng sinh
Con khiến vui vẻ nên kính lẽ

Rồi ở trăm ngàn ức vạn kiếp
Thường siêng tu tập mọi loại **Thí**
Nay con sẽ học phát **Hoằng Thệ**
Nay con đến Phật Thần Túc này
Con sẽ tu học ở đời trước
Hay đến Thắng Bồ Đề bậc nhất

Khi ấy Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát dùng nhiều loại Thiên hoa, hương, hoa, Anh Lạc rải tán trên Đức Phật thì hoa được rải tán biến thành lọng báu

Lúc đó Địa Tạng Bồ Tát ngồi trước mặt Đức Phật lắng nghe, nhận Kinh. Các Hội Chúng đi đến, nhìn thấy Địa Tạng Bồ Tát đều sinh tưởng hiềm có. Đem mọi thứ hương, hoa, Anh Lạc, Lụa màu, lọng, phuông, phan với các quần áo rải tán trên Địa Tạng Bồ Tát rồi nói như vậy: “Chúng tôi thích được Thiện Lợi. Do Thần Lực của Đức Phật nên được nhìn thấy các Đại Trượng Phu như vậy để lễ kính, hỏi han”

Bấy giờ lại có **Khát Nguưỡng Bồ Tát Ma Ha Tát** từ chỗ ngồi đứng dậy, chỉnh trang quần áo, quỳ gối phải sát đất, chắp tay hướng Phật rồi bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Thiện Nam Tử này từ cõi Phật nào đi đến nơi đây? Tu căn lành gì mà hay làm mọi thứ tán thán, nói Công Đức của Phật như vậy? Con xưa nay chưa từng nghe thấy!”

Khi ấy Đức Thế Tôn bảo Khát Nguưỡng Bồ Tát: “Thôi đi Đại Sĩ! Chẳng phải mình ông chưa nghe điều đó mà tất cả Đại Chúng với các Trời Người, chỉ trừ Phật Như Lai, không ai có thể biết số lượng Công Đức của Thiện Nam Tử này. Ngay nay Như Lai tất sẽ hiển nói, chẳng qua các Trời Người ngu ám, tự mình bỏ sót.

Tộc Tính Tử đó thành tựu Công Đức Thủ Lăng Nghiêm Tam Muội chẳng thể luận bàn, vào Hành Xứ của Như Lai được Vô Sinh Pháp Nhẫn. Đối với các Pháp của Phật đều được tự tại, vào Pháp Nhẫn thâm sâu, đã vượt qua biển Nhất Thiết Trí.

Thiện Nam Tử này du hý dùng **Sư Tử Quang Tam Muội** đi lên đỉnh Tu Di của núi Nhất Thiết Trí, tội phục Dị Học, thành tựu chúng sinh tại cõi Phật của mình thấy đều dừng trụ

Tùy các cõi Phật, vào **Trí Tam Muội**. Dùng sức của Tam Muội đó khiến cho tất cả chúng sinh trong quốc thổ nhìn thấy các Bồ Tát

Tùy các cõi Phật, vào **Trí Lạc Tam Muội**, ở quốc thổ đó hết thảy cúng dường Phật

Tùy các cõi Phật, vào **Thanh Tịnh Lạc Tam Muội**. Vào Tam Muội đó xong át thấy các Dục, tất cả lỗi lầm mà ở tâm tướng thanh tịnh không nhiễm

Tùy các cõi Phật, vào **Tàm Quý Tam Muội** rồi ở quốc thổ ấy khiến các chúng sinh đều được tám quý, xa lìa các ác, không có ngu ám

Tùy các cõi Phật, vào **Thủy Chữ Tam Muội** cũng hay khiến cho tất cả chúng sinh áy đều vào Định đó, khiến cho các chúng sinh được Túc Mệnh Trí, hay chết ở đời trước thì sinh về chốn này, khéo ở Thiền Định

Tùy các quốc thổ, vào **Vô Ưu Minh Tam Muội** cũng hay khiến cho tất cả chúng sinh áy đều lìa lo buồn

Ở các cõi Phật, vào **Thần Thông Tam Muội** cũng hay khiến cho tất cả chúng sinh áy đều vào Thần Thông Tam Muội

Tùy quốc thổ của Phật, vào **Trí Minh Tam Muội** cũng hay khiến cho tất cả chúng sinh áy đều lìa ngu si, liền thấy tất cả cõi Phật ở mười phương

Tùy các cõi Phật, vào **Phật Cự Tam Muội** cũng hay khiến cho tất cả chúng sinh áy quy y Tam Bảo

Tùy các cõi Phật, vào **Kim Cương Quang Tam Muội**. Vào Tam Muội đó xong cũng hay khiến cho tất cả quốc thổ của chư Phật, núi Thiết Vi, Thiết Quốc Vi cho đến

Tu Di Sơn Vương, tất cả: khe, suối, ngòi, lạch thảy đều hiện hết, đất bằng phẳng như lòng bàn tay, hay khiến cho tất cả các rắn ác độc cùng với Cổ Đao thảy đều tiêu diệt.

Tùy các cõi Phật, vào **Trí Lực Hàng Phục Tam Muội** cũng hay khiến cho Ma áy với quyền thuộc của Ma thảy đều kinh sợ, quy y Tam bảo

Tùy các cõi Phật, vào **Điện Quang Tam Muội** cũng hay khiến cho tất cả chúng sinh ấy lìa sợ đời sau, được Pháp không sợ

Tùy các cõi Phật, vào **Vị Lạc Tam Muội** cũng hay khiến cho tất cả chúng sinh ấy tùy theo sở niêm ăn uống đều được sung túc

Tùy các cõi Phật, vào **Tinh Khí Duyệt Lạc Tam Muội** cũng hay khiến cho tất cả chúng sinh ấy được thân kiên lao, lìa các bệnh khổ

Tùy các cõi Phật, vào **Lạc Cụ Tam Muội** cũng hay khiến cho tất cả chúng sinh ấy đều được trạng phu ngoại cụ, quần áo, Anh Lạc không hề thiếu thốn, thuốc men chữa bệnh, thân đều doan chính

Tùy các cõi Phật, vào **Vô Tranh Trí Tam Muội** cũng hay khiến cho tất cả chúng sinh ấy, thân đều dài đẹp doan nghiêm cao lớn, xa lìa tất cả oán ghét trói buộc thảy đều nhận niềm vui, đều như: Bồ Thí, Trì Giới, Nhẫn Nhục, Tinh Tiết, Thiền Định. Tâm không tán loạn, đầy đủ Trí Tuệ thâm nhập Pháp Giới

Tùy các cõi Phật, vào **Vô Ưu Bồ Tam Muội** mà hay đối với tất cả chúng sinh ấy đều sinh tâm hoan lạc, lìa lo sợ

Tùy các cõi Phật, vào **Quang Lạc Tam Muội**. Đôi với tất cả chúng sinh của cõi Phật ấy, được Trí Vô Ngại, lìa các sự vụ

Tùy các cõi Phật, vào **Thiện Trụ Kim Cương Tam Muội** cũng hay khiến cho tất cả chúng sinh ấy được đầy đủ các căn, chẳng bị hoại thiêu

Tùy các cõi Phật, vào **Quán Tràng Tam Muội** cũng hay khiến cho tất cả chúng sinh ấy thảy đều chán lìa, vứt bỏ các ác, hộ trì mười Thiện, sinh lên nẻo Trời

Tùy các cõi Phật, thâm nhập vào **Đại Từ Âm Thanh Tam Muội** cũng hay khiến cho tất cả chúng sinh ấy đều cùng thương xót, đều khởi Tâm Từ. Được Tâm không sợ, được Tâm không phiền não... Tâm liền cùng Bi Niệm (nhớ thương nhau)

Tùy các cõi Phật, vào **Tập Phước Xứ Tam Muội** cũng hay khiến cho tất cả chúng sinh ấy được lìa đấu tranh; thảy đều tiêu diệt: bệnh tật, đói khát, mưa gió không đúng thời, ăn uống, khổ não, vị chua cay đắng

Địa Tạng Bồ Tát ấy đã đến đất Phật, vào **Hải Điện Tam Muội**. Tùy theo đất nước đã đến, tất cả thảy đều biến thành đất báu, lìa các uế ác. Cây quần áo, cây Anh Lạc, cây hoa quả nghiêm súc Phật Giới. Vào lúc sáng sớm thời vào **Hằng Hà Sa Thế Giới Tam Muội**. Vì thành tựu chúng sinh cho nên từ Định khởi khiến cho vô lượng vô biên Thế Giới của chư Phật ở đời ác năm trước thành tựu chúng sinh đều không dư sót.

Có Thế Giới Phật, lúc khởi đao binh thời Tộc Tính Tử này vào lúc sáng sớm, vào Tam Muội Lực khiến cho đao binh, giáp trượng thảy đều tiêu diệt.

Tùy các cõi Phật có **Dịch Kiếp** khởi, hại các chúng sinh cũng khiến cho tật dịch tự nhiên tiêu diệt

Tùy các cõi Phật, nếu có đói khát khởi thì khiến cho tiêu diệt hết nạn đói khát ấy, đều được sung mãn

Tộc Tính Tử này dùng sức uy thần của Tam Muội đó hay khiến cho thành tựu tất cả chúng sinh

Địa Tạng Bồ Tát dùng Công Đức chẳng thể luận bàn, thành tựu chúng sinh. Vào đời quá khứ, ở nơi vô lượng hằng hà sa chư Phật, phát thệ nguyện Đại Bi bên chắc thảy đều thành tựu tất cả chúng sinh, trang nghiêm thế lực giống như sấm nổ. Ở khoảng một bữa ăn mà hay thành tựu vô lượng ức đắng na do tha người, đầy đủ cẩn lành

Nếu có chúng sinh bị vô lượng mọi thứ các khổ gây rối, đót khát áp bức mà có xung tên Địa Tạng Bồ Tát ắt hay khiến cho kẻ áy ăn uống đầy đủ, diệt các khổ não, an trí vào nẻo Niết Bàn, đều được khoái lạc

Nếu có chúng sinh thiểu thốn quần áo, mao báu, Anh Lạc, bệnh gầy ốm, thuốc men, mọi loại vật dụng. Nếu xung tên Địa Tạng Bồ Tát thì tùy theo mong muốn đều khiến cho đầy đủ dư thừa, an trú trong nẻo Niết Bàn, được niêm vui bậc nhất

Nếu có chúng sinh lìa tâm vui thích mà cùng tập hội với điều chẳng vui thích. Nếu xung tên Địa Tạng Bồ Tát thì tất cả vật dụng ưa thích đều quy về hết, thảy đều xa lìa điều chẳng vui. Ý đó thích gì hay khiến đều được, an trú Niết Bàn, được niêm vui bậc nhất

Nếu có chúng sinh, thân tâm chịu khổ, bị mọi thứ bệnh mà hay xung danh hiệu của Địa Tạng Bồ Tát thì sự khổ não của thân tâm thảy đều trừ hết, an trí Niết Bàn, được niêm vui bậc nhất.

Nếu các chúng sinh cùng hướng về Tâm ác mà hay xung danh hiệu của Địa Tạng Bồ Tát sẽ khiến cho chúng sinh ấy nhu hòa nhẫn nhục, liền cùng với Tàm Quý, Tâm Từ, Sám Hối, an trú Niết Bàn

Nếu các chúng sinh bị cột nhốt trong lao ngục, gông cùm xiềng thân, chịu đủ mọi khổ mà hay xung danh hiệu của Địa Tạng Bồ Tát, một lòng quy y sẽ khiến cho các chúng sinh đều được giải thoát, tự tại không ngại. Cho đến đáng bị người cột trói, chịu roi gậy đánh mà hay xung danh hiệu của Địa Tạng Bồ Tát, một lòng quy y thì cũng lại như vậy, đều được giải thoát, an trú Niết Bàn, được niêm vui bậc nhất

Nếu có chúng sinh chẳng đủ các căn, mệt nhọc, lười biếng, điên cuồng, phóng dật quên mất Bản Tâm. Tham dục, giận dữ, ngu si, ganh ghét, keo kiệt, sợ hãi, Tà Nghi, kiêu mạn, mê ngủ... mọi ác thảy đều lớn mạnh mà hay xung danh hiệu của Địa Tạng Bồ Tát, một lòng quy y thì mọi khổ như vậy đều khiến giải thoát, an trú Niết Bàn, được niêm vui bậc nhất

Nếu có chúng sinh vì nơi có nước lớn, giòng chảy đục, lửa mạnh thiêu đốt. Hoặc đường hầm, sườn núi cao, nương thân nơi núi hiểm. Hoặc cây gỗ rơi xuống với các nhà cửa mà thân bị núi che... có vô lượng sợ hãi bởi nhóm như vậy. Nếu hay xung danh hiệu của Địa Tạng Bồ Tát, một lòng quy y thì đều khiến cho giải thoát các việc đáng sợ của nhóm như vậy, an trú Niết Bàn, được niêm vui bậc nhất

Nếu có chúng sinh bị các rắn độc, mọi loại cầm thú cắn. Hoặc bị trúng mọi thứ thuốc độc mà hay xung danh hiệu của Địa Tạng Bồ Tát, một lòng quy y thì các điều đáng sợ đó đều được giải thoát

Nếu có chúng sinh bị **A Ba Ma La** (Apasmāra: Quỷ gây bệnh sốt rét) bưng che gây thương hại. Hoặc một ngày, hai ngày, ba ngày cho đến bảy ngày hay khiến cho Tâm bị điên cuồng, rối loạn, Tâm run sợ, điều Tâm điên đảo cho đến mất Tâm... mà hay xung danh hiệu của Địa Tạng Bồ Tát thì các nỗi sợ hãi của tộc tính nam nữ như vậy thảy đều được giải thoát, an trú Niết Bàn, được niêm vui bậc nhất.

Nếu có chúng sinh bị các La Sát, Quỷ ác bắt ép; Curu Bàn Đồ bắt ép, Phú Đan Na bắt ép, Ca Tra Phú Đan Na bắt ép. Hoặc bị sư tử, cọp, sói, chất độc, Cổ Đạo, quân trận, chiến đấu, oán tặc quấy rối, lâm địch không có ham sống cầu vui... mà hay xung danh hiệu của Địa Tạng Bồ Tát, một lòng quy y thì tộc tính nam nữ như vậy mau lìa mọi khổ, đều trừ hoạn nạn, an trú Niết Bàn, được niêm vui bậc nhất.

Nếu có chúng sinh vì Đa Văn, vì Tín, vì Giới, vì Thí, vì Thiền Định, vì Thần Thông, vì Giải Thoát; vì hình sắc, âm thanh, mùi ngửi, vị nếm, cảm xúc va chạm.; vì các Công Đức; vì công xảo, hoa, quả, cây, gỗ, vật dụng; vì tăng ích tài lợi; vì các thuốc men, phòng xá, nhà cửa; vì khiến mưa, nước thuận thời. Vì được gió lành; vì cầu nam nữ vợ con, phương tiện tu phước, vì trừ nóng lạnh... khiến được chính niệm. Cầu mọi

loại nhân duyên của nhóm như vậy mà hay xung danh hiệu của Địa Tạng Bồ Tát, một lòng quy y. Do sức Uy Đức của Thiện Nam Tử này cho nên đều hay xứng với Công Đức ước nguyện của vô lượng chúng sinh . Ví như gieo giống nơi ruộng hoang mà hay xung danh hiệu của Địa Tạng Bồ Tát, một lòng quy y thảy đều biến thành thắng quả vi diệu. Tại sao thế? Vì Thiện Nam Tử này đã ở trước mặt Vô lượng a tăng kỳ bất khả số kiếp Như Lai trong đời quá khứ phát thệ nguyện bền chắc giống như Đại Địa khiếu cho tất cả chúng sinh đều được tho dục.

Sức Công Đức của Thiện Nam Tử đó hay khiếu cho gốc rễ, cọng, cành, lá, hoa quả lành thay đều thuần túy tăng trưởng thành tựu

Nếu có chúng sinh gây tạo các ác, mười nghiệp chẳng lành mà hay xung danh hiệu của Địa Tạng Bồ tát, một lòng quy y thì tất cả kiết sử phiền não đều được tiêu diệt, xa lìa mười ác, thành tựu mười Thiện, nơi các chúng sinh khởi tâm Từ Bi, hưng tâm lợi ích

Thiện Nam Tử đó dùng sức tinh tiến ở trong khoảng một bữa ăn nơi mỗi một cõi Phật trong vô lượng a tăng kỳ Thế Giới của chư Phật dùng khoảng một bữa ăn độ thoát vô lượng hàng hà sa a tăng kỳ chúng sinh. Dùng tướng mạo đó khiếu thoát các ác, thay đều thành tựu Công Đức chẳng thể luận bàn.

Thiện Nam Tử này dùng sức của lời Thề bền chắc hay khiếu thành tựu tất cả chúng sinh

Như vậy, Tộc Tính Tử hoặc làm thân Phạm Thiên thành tựu chúng sinh. Hoặc làm Tự Tại Thiên, Đại Tự Tại Thiên, Ma Hè Thủ La Thiên. Hoặc làm Tha Hóa Tự Tại Thiên, Hóa Lạc Thiên, Đầu Xuất Đà Thiên, Diêm Ma Thiên, thân Đề Thích Thiên, Thân Tú Thiên Vương Thiên thuộc Dục Giới. Hoặc làm thân Bồ Tát. Hoặc làm thân Tích Chi Phật, làm thân Thanh Văn. Hoặc làm thân Chuyển Luân Thánh Vương, Bà La Môn, Sát Lợi, Tỳ Xá, Thủ Đà.... Hoặc làm thân nam, thân nữ. Hoặc làm thân Đồng Nam, Đồng Nữ. Hoặc làm thân Càn Thát Bà, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, Trời, Rồng, Dạ Xoa. Hoặc làm thân La Sát. Hoặc làm thân Curu Bàn Đồ. Hoặc làm thân Tỳ Xá Xà. Hoặc làm thân Phú Đan Na. Hoặc làm thân sư tử. Hoặc làm thân cọp, sói. Hoặc làm thân Tu Hú, thân ngựa. Hoặc làm thân trâu. Hoặc làm thân của mọi loài chim. Hoặc làm thân Diêm La Vương. Hoặc làm thân binh lính của Địa Ngục. Hoặc làm thân Địa Ngục. ... vì mọi loài thuộc các chúng sinh mà nói Pháp, tùy theo chúng sinh hiển bày ba Thùa thay đều khiếu làm Địa Bất Thoái Chuyển.

Thiện Nam Tử này thành tựu Công Đức Phục Tàng chẳng thể luận bàn như vậy, dùng báu giải thoát mà tự trang nghiêm, cũng là mẹ của các Pháp thuộc Bồ Tát, hướng Đại Niết Bàn Vô Thượng Thương Chủ

Này Thiện Nam Tử! Nhóm Di Lặc, Văn Thủ, Quán Âm, Phổ Hiền là bậc thượng thủ của hàng hà sa các vị Đại Bồ Tát

Nếu có người ở trong trăm kiếp lễ kính, cúng dường, muôn cầu ước nguyện thì chẳng thể bằng một khoảng lễ bái cúng dường Địa Tạng Bồ Tát, Công Đức rất nhiều, mau được ước nguyện thay đều mãn túc. Tại sao thế? Vì Địa Tạng Bồ Tát này hay đối với tất cả chúng sinh làm nhiêu ích lớn ví như báu Như Ý

Tộc Tính Tử này nếu muốn thành tựu chúng sinh thì hay phát **Phục Tàng Đại Bi** bền chắc khiếu mãn tất cả tâm nguyện của chúng sinh. Chính vì thế cho nên kẻ trai lành, người nữ thiện cần nên cúng dường Địa Tạng Bồ Tát”.

Thời hội Đại Chúng đến từ mười phương, Bồ Tát Ma Ha Tát với các Thanh Văn, tất cả hàng Trời, Người, Dạ Xoa, Càn Thát Bà... từ chỗ ngồi đứng dậy, tùy sức cúng dường. Hoặc dùng mọi loại báu, hoa, quần áo, ngọc báu Ma Ni với vòng hoa,

chuỗi ngọc, Anh Lạc, dây vàng, phan, lọng đem rải lên trên Địa Tạng Bồ Tát. Lại dùng vô lượng âm nhạc, mọi thứ Tán Tung cúng dường Địa Tạng Bồ Tát.

Bấy giờ Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát lại đem Mọi thứ này cúng thí **Tu Già Đà** (Sugata :Đáng Thiện Thệ). Liền nói Kệ rằng:

“Trời, Người, Rồng, Thần đã cúng dường
Bồ Tát mười phương đều đến dự
Nghe có công đức lớn cứu đời
Nguyên Phật nhận con cúng tối thăng”

_Khi ấy Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát nói Kệ đó xong, đình lễ bàn chân của Đức Phật

Lúc đó Đức Thế Tôn lại nói lời **Kệ**
“Muốn khởi Trí trong sạch bền chắc
Hay diệt phiền não của chúng sinh
Khiến chúng được vui như tay báu (Bảo Thủ)
Hay cắt kết nạp như Kim Cương
Ông khởi Đại Bi, các tinh tiến
Dùng đem cúng dường Tôi Thắng Tôn”

_Bấy giờ Địa Tạng Bồ Tát làm lễ rồi đứng dậy bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Con sẽ cứu độ bốn thiên hạ này. Tăng trưởng Tỳ Khưu, Tỳ Khưu Ni, Uu Bà Tắc, Uu Bà Di tăng trưởng thọ mệnh, hộ niệm tăng trưởng thọ mệnh, Tăng không có bệnh tật, tăng trưởng sắc đẹp sức mạnh, tăng trưởng danh tiếng, tăng trưởng Tư Nghiệp, tăng trưởng bạn thân, tăng trưởng quyền thuộc, tăng trưởng Tín Giới, tăng trưởng Đa Văn, tăng trưởng nơi Bồ Thí, tăng trưởng Nhẫn Nhục, tăng trưởng phương tiện, tăng trưởng Học Ý với các Thánh Đế, tăng trưởng người ở Đại Thừa với tất cả Diên Đạo, tăng trưởng Pháp Tướng chân thật chiếu sáng, tăng trưởng thành tựu tất cả chúng sinh, tăng trưởng phát Từ Bi Hỷ Xả rộng lớn, tăng trưởng tất cả Tịnh Pháp, tăng trưởng Diệu Xung Danh Văn Tam Giới, tăng trưởng mưa Pháp thảm giòng chảy Tam Hữu, tăng trưởng Đại Địa với tất cả mùi vị của vật, tăng trưởng hết thảy nghiệp lành của chúng sinh, tăng trưởng Pháp Khí với vô số Phước Hạnh, tăng trưởng Trí Tuệ thảy đều chiếu sáng, tăng trưởng lối néo Sở Hạnh của sáu Ba La Mật, tăng trưởng năm loại mắt thông đạt không ngại, tăng trưởng Quán Đindh, tăng trưởng Niết Bàn, tăng trưởng uy đức chiếu sáng tất cả Pháp chưa từng có, mọi Đức cứu cánh, Ký Biệt Chú Thuật Đà La Ni Chương Cú.

Con ở nơi hằng hà sa chư Phật đời quá khứ thảy đều thọ trì Chú của nhóm như vậy, tăng trưởng Pháp đầy đủ Bạch Tịnh. Tăng trưởng hạt giống, gốc rễ, cọng, hoa, quả, tất cả thuốc, lúc đậu. Tăng trưởng mây, mưa, nước, lửa, gió. Tăng trưởng Phước Lạc. Tăng trưởng tài vật. Tăng trưởng vô lượng quả báo tối thăng. Tăng trưởng cơ nghiệp. Chú này có lợi ích hay trừ tất cả khổ não trói buộc.

Liền nói Chú là:

- 1_ **Diêm phù**
- 2_ **Diêm diêm phù**
- 3_ **A xá diêm phù**
- 4_ **Bà ca la diêm phù**
- 5_ **Am bà diêm phù**
- 6_ **Tỳ la diêm phù**
- 7_ **Bà đồ la diêm phù**
- 8_ **A lô già diêm phù**

- 9 _Đạt ma diêm phù
 10 _Bà tra ma diêm phù
 11 _Bà đế gia ni lê , a la diêm phù
 12 _Tỳ bà bà lô già phản ma diêm phù
 13 _Ưu bà xá ma diêm phù
 14 _Ưu ba xá ma diêm phù
 15 _Na na na diêm phù
 16 _Đồ na bà mưu trí la na diêm phù
 17 _Tỳ thi lê dạ na diêm phù
 18 _Xa đa bà diêm phù
 19 _Bà già tu chí ma hè lợi
 20 _Đà di
 21 _Huyền di
 22 _Già ca la tư
 23 _Già ca ma tư lê
 24 _Sái lợi
 25 _Hè nghi
 26 _Ca la bà bà bà đé
 27 _A lê ba la tỳ
 28 _Bà già la bà đà di
 29 _La già đà di
 30 _Ba la già già già già hè lê
 31 _Ma lê
 32 _Y ca tha tha xí
 33 _Tha khuru lâu
 34 _Thát lê
 35 _Xá lê
 36 _Di lê
 37 _Ma bản
 38 _Đa bản
 39 _Cưu lê
 40 -Di lê
 41 _Ương cửu chi đa tỳ
 42 _Át lê
 43 _Đé lê
 44 _Ba la đé lê
 45 _Xoa tra khổ bà lê
 46 _Chân kỳ chân
 47 _Chân cầu lê
 48 _Huru lâu, huru lâu, huru lâu
 49 _Cưu lâu đâu di lê
 50 _Di lê bản
 51 _Bà đồ bà khả la
 52 _Khuy khuy lê
 53 _Lô lưu lô lâu lưu
 54 _Bà bà đồ tỳ
 55 _Luân đàn di
 56 _Tư bà ha

- 57_Ma ha phục đà ca lâú sa tỳ luân đàn di di, tur bà ha
 58_Ca lâú sa la ba tỳ luân đàn di, tur bà ha
 59_Ca lâú sa ô đồ tỳ du đàn di, tur bà ha
 60_Tát bà ha xa bà lợi phú la đàn di, tur bà ha
 61_Tát bà bà tur gia tam ba đà di di, tur bà ha
 62_Tát bà đà tha a trật đế , tur bà ha
 63_Tát bà bồ đè tát đóa, a trật đế a nguyên địa đế, tur bà ha

ĀRYA KṢITI-GARBHA BODHI-SATVĀYA DHĀRAṄ

NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMAH ĀRYA-KṢITI-GARBHA BODHI-SATVĀYA MAHĀ-SATVĀYA
 TADYATHĀ: KṢAM-BHU, KṢAM-BHU, KṢUD KṢAM-BHU, ĀKĀŚA
 KṢAM-BHU, VĀRAKA KṢAM-BHU, ABHŪ KṢAM-BHU, VAIRA KṢAM-BHU,
 VAJRA KṢAM-BHU, ĀLOKA KṢAM-BHU, DAMA KṢAM-BHU, SATYĀMA
 KṢAM-BHU, SATYA NIRHĀRA KṢAM-BHU, VYAVALOKA KṢAN VĀ
 KṢAM-BHU, UPAŚAMA KṢAM-BHU, NATANA KṢAM-BHU, PRAJÑĀ
 SAMBHUTI RĀNA KṢAM-BHU, KṢĀNA KṢAM-BHU, VIŚILYA KṢAM-BHU,
 ŚĀSTĀLĀVA KṢAM-BHU, VYĀDA SUṬA MAHILE DĀHILE DAME ŚAME,
 CAKRĀSI CAKRA MĀSILE KṢILE BHĪRE, HIRE GRAH SAMVALA
 VRĀTE RATNA PĀLE CA CA CA CA, HĪRE MILE EKĀRTHA THAḤKHE
 THA GOLO, THALE THALE MILE, BĀTHE TĀDE KULE KU MILE, AMILE
 AṄGO CITTĀVI, ARI GILI PARAGILI KUŚA ŚAMALE, JAṄGE
 JAṄGULE, HURU HURU HURU HURU, STU-MILE MIMĪLEDHE ŚAMILE
 TARE BHĀ DADA HĀRA, HĪRA HĪRE, HURU HURU NU, BHĀVA RAJA
 VIŚODHANE SVĀHĀ

KALIYUGA VIŚODHANE SVĀHĀ

KALUŚA MANA VIŚODHANE SVĀHĀ

KALUŚA MAHĀ-BHŪTA VIŚODHANE SVĀHĀ

KALUŚA RASA VIŚODHANE SVĀHĀ

KALUŚA OJA VIŚODHANE SVĀHĀ

SARVA ĀŚA PARIPŪRĀṄI SVĀHĀ

SARVA SASYA SAMĀPĀDANE SVĀHĀ

SARVA TATHĀGATA ADHIṢṬHITE SVĀHĀ

SARVA BODHI-SATVA ADHIṢṬHITA ANU MODITE SVĀHĀ

Nay Chú do Đức Thé Tôn nói là uy đức chiếu sáng chưa từng có, là gốc của mọi Đức nên đặc biệt nhớ kỹ Chuông Cú Đà La Ni Thần Chú. Vào thời quá khứ, Ta ở nơi hằng hà sa chư Phật, thọ trì Chú đó, tăng trưởng tất cả Pháp Bạch Tịnh. Tăng trưởng gốc rễ, cọng, cành, lá, hoa, quả, thuốc, lúa đậu của các Thiện thuần nhuận mưa, đất, lửa gió tăng trưởng thiện lạc, tăng trưởng tài vật, tăng trưởng thắng diệu, tăng trưởng tài vật. Uy lực của Chú này khéo hay cột buộc cũng gọi là khéo giải

Đức Thé Tôn nói Đà La Ni Chú này cho Thanh Văn Đệ Tử, Tỳ Khưu, Tỳ Khưu Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di trong Thiên Hạ thấy đều hộ niệm, tăng trưởng tài vật tất cả sản nghiệp. Tăng trưởng Phật Pháp hay khiến lưu bố rộng lớn vô lượng khiến cho 3 cõi đều nhận được niềm vui.

Khi áy Địa Tạng Bồ Tát rộng nói Kinh **Đại Ký Biệt** như vậy thời núi Khu La Đề Gia chấn động theo sáu cách, tất cả âm thanh, tiếng nhạc không đánh tự kêu vang, tuôn mưa mọi hoa báu, tất cả đại chúng thấy đều run sợ sự đánh nhau, sinh trưởng hiêm có

Bấy giờ A Nan từ chõ ngồi đứng dậy, trật áo hở vai phải, xoa tay chắp lại rồi bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Pháp này nên gọi tên là Kinh gì? Thọ trì ra sao? Tu hành như thế nào?”

Đức Phật bảo: “Này A Nan! Kinh này tên là **Địa Tạng Bồ Tát Thệ Nguyệt Độ Chư Chúng Sinh**, như vậy thọ trì. Lại có tên là **Đại Phương Quang**, như vậy thọ trì. Cũng có tên là **Sư Tử Quang Tam Muội**, cũng có tên là **Tùy Chư Phật Độ Nhập Tâm Quý Tam Muội**, như vậy thọ trì. Cũng có tên là **Đà La Ni Thần Chú**, như vậy thọ trì. Nay ông lại lắng nghe tu hành Pháp dụng.

Đức Phật bảo: “A Nan! Nếu có chúng sinh đang bị hình lục, gông cùm cột trói, tật bệnh khốn khổ, Quỷ My đeo bám thì một lòng kính lễ Địa Tạng Bồ Tát, xưng tên, chí tâm tụng trì Chú này, sám hối tội nặng căn bản, phát Tâm Bồ Đề. Bắt đầu từ nay cho đến tận bờ mé vị lai chẳng giết chóc, chẳng trộm cắp, chẳng dâm dục, chẳng nói dối, chẳng uống rượu, chẳng ăn thịt, chẳng ăn Ngũ Tân, thọ ba Tụ Giới. Thế nào là ba? Là Nghiệp Thiện Pháp Giới, Nghiệp Chúng Sinh Giới, Nghiệp Luật Nghi Giới cho đến Bồ Đề quy mệnh Chúng Tam Bảo, chẳng quy y 96 loại Ngoại Đạo Tà Pháp

Đức Phật lại bảo A Nan: “Nếu có Tỳ Khưu, Tỳ Khưu Ni, Uu Bà Tắc, Uu Bà Di thọ trì Chú này thì tĩnh trị phòng xá, an lập Đạo Trường, treo: dây lụa, phan, lọng; lấy bùn thơm xoa bôi mặt đất, đốt hương, rải hoa, xung Địa Tạng Bồ Tát, chí tâm kính lễ, tung niệm Chú này thời 5 Nghịch, 10 ác, 4 Trọng, 8 Cảm... nếu chẳng trừ diệt thì không có việc ấy. Chỉ trừ kẻ chẳng chí Tâm, kẻ vừa mới trộm vật của Thần Đất, tăng lữ cho đến một vật của Tỳ Khưu thì Kinh này chẳng nghiệp”

Nếu có thọ trì, đọc tụng Kinh này thời tất cả các ác, thây bay, phục chú, chim kêu, trặc quái... thảy đều được tiêu diệt”

Bấy giờ Tỳ Sa Môn Thiên Vương định lễ bàn chân của Đức Phật rồi bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Nếu có người thọ trì, đọc tụng Kinh Đà La Ni Chú này. Con sẽ ủng hộ, che giúp thế lực ấy. Nếu có chúng sinh tin Tà, thấy loạn đảo hoặc phụng sự Bắc Thần, Cửu Tử Mẫu Thần, A Ma Thần, Táo Quân, Xã Địa, Xã Thần... giả xung là Tiên Nhân. Kẻ có Tà Kiến như vậy thì con sẽ khiến cho người này đi đứng chẳng yên, bị mộng ác thao túng. Nguyên xin Đức Thế Tôn nghe con thọ trì”

Đức Phật bảo: “Lành thay! Lành thay! Ông thật có Đại Từ vô lượng, nhiêu ích cho chúng sinh. Ta sẽ trợ giúp cho ông”

Đức Phật nói Kinh xong thời Phạm Thiên, Đề Thích, bốn vị Thiên Vương, Bồ Tát Ma Ha Tát, tất cả Đại Tập, A Nan... nghe điều Phật nói đều vui vẻ phụng hành

KINH ĐỊA TẠNG BỒ TÁT ĐÀ LA NI (Hết)

Hiệu chỉnh xong vào ngày 12/02/2010